

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC H
TỈNH LONG AN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2019/QĐST-DS

Đức H, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
VỀ VIỆC TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI CÓ KHÓ KHĂN TRONG NHẬN
THỨC, LÀM CHỦ HÀNH VI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC H, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đinh Tiền Phương

Thư ký phiên họp: Bà Kiều Thị Tùng Khương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Lê Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 563/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 337/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp HH, xã T, huyện N, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Lê Thị Tr trình bày:

Bà và ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1977 là vợ chồng theo giấy chứng nhận kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Đức H Thượng, huyện Đức H, tỉnh Long An cấp ngày 13/4/2012. Bà và ông H có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Như A, sinh ngày 10/02/2013. Cha mẹ ruột của ông H là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1942 (đã chết vào năm 2000) và bà Trần Thị M, sinh năm 1949 (đã chết vào năm 2013). Quá trình bà sinh con phải ở cử bên nhà cha mẹ ruột tại ấp T, xã T, huyện Đức H, tỉnh Long An, thì bà Nguyễn Thị Hồng Diệp là em ruột của ông H trình báo Ủy ban nhân dân xã T có văn bản gửi Ủy ban nhân dân huyện Đức H để đưa ông H vào Trung tâm bảo trợ xã Hội tỉnh Long An (Nay là

Trung tâm công tác xã hội tỉnh Long An) để được chăm sóc, với lý do là ông H mắc bệnh tâm thần, sống một mình, không có người chăm sóc, cha mẹ ruột đều qua đời, không có ý thức được hành động của bản thân, thường xuyên bỏ nhà đi theo đề nghị tại văn bản số 1653/BĐN-UBND ngày 04/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện Đức H. Vụ việc này, bà hoàn toàn không hề được bà Diệp thông báo. Mặc dù, chồng bà là ông H bị khuyết tật thần kinh theo chuẩn đoán của Bệnh viện tâm thần Long An là F20: tâm thần phân liệt, nhưng ông H không có hành vi gây rối, đập phá hay chửi bới ai. Theo đơn yêu cầu ngày 07/9/2019, bà yêu cầu tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự. Nhưng Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 5587/2019/KLGĐTC ngày 24/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thì ông H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H. Tại phiên họp, Bà thay đổi yêu cầu là yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà làm người giám hộ cho ông H.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự có mặt đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm tiến hành phiên họp.

Tại phiên họp, bà Tr thay đổi từ yêu cầu tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự sang yêu cầu tuyên bố ông H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu của bà Tr không vượt quá yêu cầu ban đầu, nên đề nghị Tòa án chấp nhận. Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Tr và tuyên bố ông H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử bà Tr làm người giám hộ cho ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức H nhận định:

[1] Tại phiên tòa, Bà Lê Thị Tr thay đổi yêu cầu từ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc H mất năng lực hành vi dân sự sang yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do ông H bị tâm thần phân liệt là không vượt quá yêu cầu ban đầu theo quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên được Tòa án chấp nhận. Căn cứ theo các Điều

27, Điều 35, Điều 39 và Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là: “việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Căn cứ quyết định số 29/QĐ-SLĐTBXH ngày 20/6/2014 của Sở lao động thương binh và xã hội về việc tiếp nhận đối tượng xã hội vào Trung tâm Bảo trợ xã hội và Xác nhận của Trung tâm công tác xã hội ngày 13/9/2019 xác nhận ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1977 là đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 5587/2019/KLGĐTC ngày 24/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về y học thì ông H bị tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn (F20.5.4-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi thì ông H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định ông Nguyễn Quốc H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn (F20.5.4-ICD10) mắc phải, theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015. Cho nên, yêu cầu của bà Tr và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ pháp luật.

[4] Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Đức H Thượng, huyện Đức H, tỉnh Long An cấp ngày 13/4/2012, xác định bà Tr và ông H là vợ chồng hợp pháp, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 53, khoản 4 Điều 54 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì bà Tr là người giám hộ của ông H sau khi Tòa án tuyên bố ông H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[5] Khi thực hiện giám hộ cho ông H thì bà Tr có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 57 và khoản 2 Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Bà Lê Thị Tr phải chịu lệ phí tòa án và chi phí giám định theo quy định quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, Điều 48, Điều 149, Điều 161, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 23, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Tr về yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1977; cư trú tại ấp Hậu H, xã Đức H Thượng, huyện Đức H, tỉnh Long An có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, do tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn (F20.5.4-ICD10) mắc phải, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 5587/2019/KLGĐTC ngày 24/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỉ định: Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1977 (vợ của ông Nguyễn Quốc H), cư trú tại ấp Hậu H, xã Đức H Thượng, huyện Đức H, tỉnh Long An là người giám hộ của ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Tr có các quyền, nghĩa vụ các nghĩa vụ của người giám hộ sau đây:

Về quyền của người giám hộ: Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Về nghĩa vụ của người giám hộ:

- a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;
- b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;
- c) Quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật dân sự;
- d) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và chi phí giám định:

Bà Lê Thị Tr phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng do bà Tr nộp theo Biên lai thu số 0003794 ngày 22/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức H sang lệ phí.

Bà Lê Thị Tr phải chịu 5.933.750 đồng (Năm triệu chín trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền chi phí giám định (Đã nộp xong).

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt

tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức H;
- Chi cục THADS huyện Đức H;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đinh Tiền Phương